

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T D  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2022/HS-ST

Ngày 25-10-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Ái

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lương Khăm Niên

Bà Đặng Thị Ngọc

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vy Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Võ Trọng Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2022, tại trụ Nhà tạm giữ Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 103/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **L H Th**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 10 tháng 9 năm 1981 tại huyện N Đ, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Khối 4, thị trấn T K, huyện T K, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông L H Th (Đã chết) và con bà Đ Th Nh; vợ: Ng Th C H (Đã ly hôn), con: Có 01 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 05/6/2020, bị Tòa án nhân dân huyện T K quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đến ngày 08/3/2021 chấp hành xong trở về địa phương; nhân thân: Ngày 29/8/2005, L H Th bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 42 tháng về tội Cướp tài sản; Ngày 26/5/2009 L H Th bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 25 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 03/01/2011 chấp hành xong và trở về địa phương. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10 tháng 6 năm 2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người làm chứng:** Anh Ph V B. Vắng mặt tại phiên tòa

**- Người chứng kiến:** Anh Ng V T. Vắng mặt tại phiên tòa

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 09/6/2022, L H Th đã liên hệ với số thuê bao 0915450906 (của một người đàn ông không quen biết do bạn nghiện của Th cho) đề hỏi mua ma túy sử dụng và thống nhất việc mua bán 01 gói ma túy hồng phiến với giá 4.500.000 đồng và 01 gói ma túy Heroine với giá 9.000.000 đồng.

Đến khoảng 15 giờ ngày 10/6/2022, người đàn ông đó liên lạc lại và hẹn L H Th đến thị trấn Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An để giao dịch ma túy, Th đồng ý và thuê anh Ph V B, sinh năm 1974, trú tại khối 4, thị trấn T K, huyện T K, tỉnh Nghệ An điều khiển xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI ACCENT, màu trắng, biển kiểm soát 37A-751.41 chở Th đi thị trấn Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Đến nơi, người đàn ông đó nói Th đi thẳng 05 km nữa gặp một người đàn ông mặc áo đỏ thì đưa tiền cho người đó để giao dịch. Th nói anh B tiếp tục lái xe đi thẳng về phía huyện K S, tỉnh Nghệ An khi Th thấy người đàn ông mặc áo đỏ thì Th nói anh B quay đầu xe để Th xuống lấy tiền nợ. Sau đó, L H Th xuống xe đi bộ lại đưa cho người đàn ông mặc áo đỏ 13.500.000 đồng thì người này cầm tiền và chỉ cho Th đến một đồng cùi gần đó lấy ma túy để trong hộp bài tú lơ khơ. Th đi theo chỉ dẫn đến đồng cùi nhìn thấy 01 hộp bài tú lơ khơ màu đỏ rồi cầm trên tay đi bộ lại chỗ anh B dừng xe và nói anh B lái xe về.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, anh Ph V B chở L H Th đi đến khối Hòa Đông, thị trấn Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện T D yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ dưới chân phải L H Th có 01 hộp bài tú lơ khơ màu đỏ, trên mặt trước hộp có dòng chữ “GLUB SPECIAL DIAMOND” bên trong hộp bài tú lơ khơ có 01 túi potylen màu xanh bên trong chứa các viên nén màu hồng và 01 túi potylen màu đen bên trong có chứa chất cục bột màu trắng. L H Th khai nhận số viên nén màu hồng là hồng phiến và chất cục bột màu trắng là Heroine của Th mua về để sử dụng. Anh Ph V B khai nhận không biết việc L H Th có tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo đúng quy định.

Tại bản kết luận giám định số: 849/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 16/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An xác định: Mẫu chất cục bột màu trắng thu giữ của L H Th gửi tới giám định là ma túy Heroine, có khối lượng 6,65 gam; mẫu viên nén màu hồng thu giữ của L H Th gửi tới giám định là ma túy Methamphetamine có khối lượng 9,1 gam

Bản Cáo trạng số 113/CT-VKS-TD ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố L H Th về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: L H Th

mức án 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; xử lý vật chứng: Sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động VSMART thu giữ của L H Th, tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L H Th đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, người chứng kiến đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào 18 giờ 30 phút, ngày 09/6/2022, tại khối H Đ, thị trấn Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An. L H Th đã có hành vi tàng trữ trái phép 6,65 (*sáu phẩy sáu mươi lăm*) gam Heroine và 9,1 (*chín phẩy một*) gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cá nhân, tổng khối lượng hai chất ma túy là 15,75 gam (6,65 gam Heroine và 9,1 gam Methamphetamine). Hành vi mà bị cáo đã thực hiện và khối lượng vật chứng thu được đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T D đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo có 01 tiền sự và nhân thân xấu nên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân phạm tội của bị cáo.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra, bố đẻ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và lượng hình ở mức thấp nhất như lời đề nghị của Kiểm sát viên là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người đàn ông đã sử dụng số thuê bao 0915450906 để liên lạc với Th trao đổi, thống nhất việc bán ma túy và người đàn ông mặc áo đỏ là người trực tiếp giao dịch ma túy với do Th không biết lai lịch và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với anh Ph V B là người đã điều khiển ô tô chở Th đi mua ma túy, do anh B không biết việc Th thuê anh B chở đi mua ma túy nên không phạm tội.

[7] Xử lý vật chứng:

+ 6,65g Heroine (đã lấy 0,2g đi giám định) và 9,1g Methamphetamine (Đã lấy 0,5g đi giám định) là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

+ 01 hộp bài Tú lơ khơ màu đỏ mặt trước có dòng chữ “Glub Specical Diamond” thu giữ của L H Th không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 thẻ sim số thuê bao 0948746678 gắn trong điện thoại di động VSMART thu giữ của L H Th không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động VSMART màu xanh, màn hình bị vỡ, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo L H Th là vật chứng của vụ án cần bán đấu giá sung ngân sách nhà nước.

+ Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI ACCENT, màu trắng, biển kiểm soát 37A-751.41 mà Ph V B sinh năm 1974, trú tại khối 4, thị trấn T K, huyện T K, tỉnh Nghệ An đã điều khiển để chở L H Th đi mua ma túy qua điều tra xe thuộc sở hữu của anh Ph V B. Do anh B không biết Th thuê anh B chở đi để mua ma túy. Nên Cơ quan điều tra Công an huyện T D đã ra quyết định trả lại tài sản cho anh Ph V B là đúng với quy định của pháp luật.

[8] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo L H Th phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng: Điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: **L H Th 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2022.**

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án là Heroine và Methamphetamine cùng vỏ giấy niêm phong cũ;

+ Tiêu hủy: 01 thẻ sim 0915.545.906 được gắn trong điện thoại di động VSMART thu giữ của L H Th; 01 hộp bài Tú lơ khơ màu đỏ mặt trước có dòng chữ “Glub Specical Diamond”.

+ Bán đấu giá sung ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động VSMART màu xanh thu giữ của L H Th.

(Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận số **126 ngày 29.9.2022** giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH bị cáo L H Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 25/10/2022.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- UBND TT T K, H. T K;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện T D;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Thị Ái**

